

Số: /KH-UBND

P. Lê Thanh Nghị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo

Thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 14/01/2026 về việc xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 02/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân phường Lê Thanh Nghị ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” góp phần thực hiện thành công Đề án số 04-ĐA/TU của Thành ủy Hải Phòng; Chương trình hành động số 12-CTr/ĐU ngày 08/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm xây dựng phường văn minh, kỷ luật, kỷ cương, minh bạch, hiện đại; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, nơi pháp luật được xem là giá trị chuẩn mực của đời sống xã hội, hướng đến phát triển bền vững.

c) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức trong triển khai thực hiện Kế hoạch trên tinh thần 6 (sáu) rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Đề án bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy phường trong việc thực hiện Đề án Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

b) Phân công nhiệm vụ và có lộ trình cụ thể cho các phòng chuyên môn, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị; tăng cường sự phối hợp, đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung tham gia hoàn thiện thể chế, xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch với cơ chế tổ chức thi hành hiệu quả, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước bằng pháp luật góp phần xây dựng thành phố kỷ luật, kỷ cương văn minh, hiện đại; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, nơi pháp luật được tôn trọng, tự nguyện thực hiện và trở thành chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa của người dân trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn phường ban hành tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Phấn đấu hàng năm kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL theo đúng quy định.

- Phấn đấu 100% các hoạt động tổ chức thi hành văn bản QPPL được các phòng chuyên môn, đơn vị tham mưu thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Bảo đảm 100% văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường ban hành được kiểm tra, xử lý kịp thời đúng quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức phường được phổ biến, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới phục vụ công tác chuyên môn.

- 100% văn bản QPPL có quy định về quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp, tổ chức được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến đối tượng áp dụng.

- 100% văn bản QPPL do phường ban hành được cập nhật, công khai trên Cổng thông tin điện tử của phường.

- Bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý (TGPL) được trợ giúp khi có yêu cầu.

- Phấn đấu 100% tổ hòa giải ở cơ sở kiện toàn đủ số lượng, thành phần; tỷ lệ hòa giải thành đạt 80% trở lên; giải quyết tốt tranh chấp, mâu thuẫn từ cơ sở, không hình thành “điểm nóng”, hạn chế phát sinh hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phấn đấu giảm dần số vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn phường.

- Phần đầu hằng năm không có cán bộ, công chức, viên chức phường vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính đến mức bị xử lý kỷ luật.
- Tỷ lệ người dân được tiếp cận pháp luật đạt trên 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nhiệm vụ chung

a) Xác định nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu. Đổi mới trong chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

b) Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm tinh gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng công chức, viên chức; khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

c) Chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn nghiệp vụ.

d) Xây dựng Kế hoạch kiểm tra đột xuất, kịp thời nhận diện những khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn; những lĩnh vực trọng điểm tình hình an ninh trật tự phức tạp, vi phạm pháp luật nhiều, nhiều khiếu nại, tố cáo để có biện pháp tháo gỡ; chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai phạm, đảm bảo pháp luật được thực hiện nghiêm minh, giữ vững kỷ luật, kỷ cương công vụ, trật tự an toàn xã hội.

đ) Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành của thành phố trong việc đánh giá công tác thực hiện Đề án.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2. 1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tuyên truyền

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 05-NQ/TU, Đề án số 04-ĐA/TU, Kế hoạch số 159/KH-UBND của UBND thành phố, Chương trình hành động số 21-CTr/ĐU của Đảng ủy phường và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các Tổ dân phố, UBMTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Đưa nội dung thượng tôn và tuân thủ pháp luật vào sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt chi bộ, hội nghị giao ban, sinh hoạt đoàn thể, sinh hoạt ngày pháp luật Việt Nam, hội nghị Nhân dân.

c) Tăng cường ứng dụng nhóm Zalo cộng đồng, mạng xã hội chính thống, mã QR tra cứu thủ tục hành chính và pháp luật, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử phường để lan tỏa thông tin pháp luật. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL cũng là một trong các định hướng trọng tâm của mô hình.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, tin bài, bài viết,...

2.2. Nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật tại phường

a) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm của phường.

b) Bố trí các điều kiện đảm bảo cho công tác tổ chức thi hành pháp luật.

c) Tăng cường kiểm tra nội bộ việc thực hiện pháp luật, nhất là các lĩnh vực người dân quan tâm nhiều, phát sinh nhiều thủ tục hoặc nguy cơ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Báo cáo, văn bản đôn đốc, xử lý,...

2.3. Thực hiện nghiêm công tác xây dựng, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và văn bản áp dụng pháp luật

a) Rà soát, triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và của HĐND, UBND phường. Bảo đảm các văn bản của HĐND, UBND phường ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức, trình tự, thủ tục, nội dung phù hợp quy định pháp luật.

b) Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do phường ban hành; kịp thời sửa đổi, thay thế, bãi bỏ nội dung không còn phù hợp.

c) Phối hợp chặt chẽ với phòng chuyên môn cấp trên trong công tác thẩm định, kiểm tra, xử lý văn bản khi có yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Báo cáo, văn bản đôn đốc, xử lý,...

3. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật

a) Tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 hàng năm.

b) Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền pháp luật phù hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn phường. Các phòng chuyên môn, đơn vị tổ chức tổ truyền pháp luật về lĩnh vực, ngành do phòng, đơn vị mình phụ trách.

c) Tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật (trực tiếp/ trực tuyến) do các cấp tổ chức.

d) Xây dựng tủ sách pháp luật tại UBND phường và các Tổ dân phố; triển khai có hiệu quả chuyên mục “Phổ biến giáo dục pháp luật” trên Cổng thông tin điện tử của phường.

đ) Yêu cầu các Tổ dân phố sửa đổi, bổ sung hương ước, trong đó yếu tố thượng tôn và tuân thủ pháp luật được đặt lên hàng đầu gắn với các giá trị cốt lõi của văn hoá xã hội chủ nghĩa (Dân chủ - Công bằng - Văn minh - Bình đẳng - Tự do - Đoàn kết).

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá – Xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan, tổ dân phố.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo, sản phẩm tuyên truyền (tin bài, số lượt phát).

4. Nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a) Duy trì nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên theo quy định. Công khai kết quả giải quyết theo quy định; không để tồn đọng kéo dài.

b) Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong đối thoại, lắng nghe, giải quyết ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh điểm nóng, đơn thư vượt cấp.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Báo cáo, văn bản xử lý đơn thư,...

5. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở

a) Kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở bảo đảm số lượng, thành phần, chất lượng. Giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong cộng đồng. Tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 80% trở lên.

b) Phối hợp tổ chức/tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho các hòa giải viên. Cung cấp tài liệu pháp luật phục vụ công tác hòa giải cơ sở.

d) Lồng ghép hòa giải ở cơ sở với xây dựng mô hình “gia đình văn hoá”, “tổ dân phố văn hoá”.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá – Xã hội, các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan, tổ dân phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Quyết định, Tài liệu tập huấn, biên bản hoà giải,...

6. Thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực, trợ giúp pháp lý

a) Bảo đảm đăng ký và quản lý các sự kiện hộ tịch khác đúng quy định, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người dân. Phát huy hiệu quả mô hình “Ngày thứ Tư không hẹn”, “Ngày thứ Năm sẻ chia” để thường trực 24/7 nhằm hỗ trợ, xử lý, giải quyết các yêu cầu về thủ tục hành chính của Nhân dân.

b) Tập trung hoàn thiện, nâng cấp hạ tầng thông tin cơ sở dữ liệu hộ tịch đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt, hiệu quả; đối soát, đẩy mạnh số hoá dữ liệu hộ tịch; kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác đảm bảo dữ liệu hộ tịch “xanh, sạch, sống”.

c) Chủ động rà soát, giới thiệu, kết nối đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố khi có yêu cầu. Bảo đảm các đối tượng yếu thế được tiếp cận pháp luật thuận lợi, nhanh chóng.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Công an phường, các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan, tổ dân phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo, văn bản chỉ đạo, cơ sở dữ liệu điện tử hoạt động ổn định, “Đúng - đủ - sạch - sống”,...

7. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

a) Quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nghiêm việc chấp hành pháp luật; Chấp hành nội quy, quy chế làm việc; Không gây phiền hà, sách nhiễu, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

b) Rà soát, kiện toàn và củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội làm công tác pháp luật đảm bảo đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ chuyên môn trong tình hình mới

c) Rà soát, đánh giá nhu cầu, phối hợp tham gia các lớp đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp luật và bảo vệ pháp luật

d) Lấy kết quả chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân làm tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm; Phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá – Xã hội

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm đầu ra: Quyết định, Báo cáo, Đánh giá nhận xét, Công văn cử người tham gia tập huấn,...

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL), ứng dụng trí tuệ nhân tạo, cải cách hành chính.

a) Công khai minh bạch thủ tục hành chính, quy trình, thời gian, thành phần hồ sơ, phí, lệ phí. Nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến. Khuyến khích người dân sử dụng VNeID, cổng dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Ưu tiên nguồn lực, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng CSDL lớn (CSDL hộ tịch, CSDL pháp luật, CSDL TGPL,...) kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL khác phục vụ cho hoạt động xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, PBGDPL và bảo vệ pháp luật.

c) Từng bước xây dựng môi trường pháp lý số ở cơ sở, tăng khả năng tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp, người dân thông qua mô hình như “Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố”.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan, tổ dân phố, doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Báo cáo, Quyết định,...

9. Bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở

a) Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; thường xuyên rà soát, xác định các địa bàn trọng điểm về an ninh, trật tự để tập trung lực lượng chuyển hóa, kéo giảm tội phạm và vi phạm pháp luật.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng mô hình tự quản về an ninh trật tự tại cơ sở; vận động Nhân dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm, giáo dục cảm hóa người vi phạm tại cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh, ổn định.

c) Gắn việc thực hiện mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” với các mô hình “Công trường an toàn giao thông”, “Tổ liên gia an toàn phòng cháy và chữa cháy” và “Điểm chữa cháy công cộng”, “Camera đảm bảo ANTT”, “Toàn dân phường Lê Thanh Nghị tham gia phòng chống ma túy”, “Tổ dân phố không ma túy”, “Dòng họ không ma túy”, “Trường học không ma túy”, “Mỗi cán bộ chiến sỹ - một Tổ dân phố không ma túy” trên địa bàn phường.

- Cơ quan chủ trì: Công an phường

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan, tổ dân phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch, Báo cáo, tài liệu tuyên truyền,...

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

a) Định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị, tổ dân phố.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo, Quyết định khen thưởng,...

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Năm 2026 - 2027:

Các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện Đề án gắn với nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên và phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, phòng, đơn vị mình.

2. Giai đoạn từ năm 2028 - 2030:

- Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện trong năm 2026 - 2027, báo cáo kết quả thực hiện Đề án lồng ghép trong báo cáo của cơ quan, đơn vị hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đánh giá hiệu quả thực hiện, những tồn tại hạn chế (nếu có) có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức sơ kết (giai đoạn 2026 - 2028) và tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai Đề án trong năm 2030.

3. Định hướng sau năm 2030

Tiếp tục duy trì các mục tiêu của Đề án, từng bước đưa các nội dung của Đề án trở thành nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong hoạt động quản lý nhà nước và đời sống xã hội; hình thành nền tảng văn hóa tuân thủ pháp luật sâu rộng, bền vững trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các phòng chuyên môn, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, dự trù kinh phí thực hiện hàng năm, phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị báo cáo Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND phường

- Là cơ quan chủ trì tham mưu, triển khai, thực hiện Đề án. Tham mưu xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai Đề án và theo dõi, đôn đốc các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị, doanh nghiệp triển khai thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị trong công tác tham gia hoàn thiện thể chế, tổ chức, theo dõi thi hành pháp luật; PBGDPL, TGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, đăng ký hộ tịch, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án trong ngành Tư pháp.

- Thực hiện tuyên truyền về Đề án trên Cổng Thông tin điện tử phường; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phù hợp; kịp thời đăng tải, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới của thành phố, các mô hình điểm và các điển hình tiên tiến trong thực thi pháp luật, bảo đảm chính xác, dễ tra cứu, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường rà soát, kiện toàn tổ chức, đội ngũ công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với tuân thủ pháp luật và trách nhiệm thi hành công vụ hàng năm. Đưa tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Đề án là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị hàng năm.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai đồng bộ nhiệm vụ xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn từng tổ dân phố. Việc xây dựng hương ước, quy ước cần phát huy vai trò chủ thể của người dân, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện; nội dung gắn với việc hình thành nếp sống văn minh, ý thức tự giác tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức xã hội.

- Đưa tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” là tiêu chí đánh giá, xét tặng danh hiệu: “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” tiêu biểu hàng năm.

- Chủ trì triển khai Đề án trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và trong các cơ sở giáo dục, trường học.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND phường đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị liên quan trong việc triển khai, thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn dự trù kinh phí triển khai Đề án trong dự toán chung của UBND phường hàng năm và tham mưu phân bổ đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến Nhân dân.

- Hướng dẫn các tổ dân phố quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật tại địa phương.

5. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Chủ trì thực hiện mô hình “Ngày thứ Tư không hẹn”, “Ngày thứ Năm sẻ chia” bảo đảm quyền lợi cho người dân đến thực hiện thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường về các giải pháp công nghệ; giới thiệu, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp về công nghệ trong quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị khai thác, vận hành có hiệu quả kho dữ liệu chung của thành phố, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các phòng, ban, đơn vị phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, giải quyết các TTHC; đẩy mạnh chuyển đổi số xây dựng một xã hội hiện đại.

6. Công an phường

- Tăng cường chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; đảm bảo vi phạm pháp luật được xử lý nghiêm minh, nâng cao tính răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật, củng cố ý thức tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân, giảm vi phạm pháp luật trên địa bàn phường.

- Quan tâm, phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn có liên quan trong công tác PBGDPL (tọa đàm pháp luật, PBGDPL qua VNeID...), TGPL trong hoạt động tố tụng.

- Chủ trì triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, thực hiện Mô hình “Toàn dân phường Lê Thanh Nghị tham gia phòng chống ma túy”, “Tổ dân phố không ma túy”, “Dòng họ không ma túy”, “Trường học không ma túy”, “Mỗi cán bộ chiến sỹ - một Tổ dân phố không ma túy” phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Hàng năm xây dựng Kế hoạch đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại đơn vị mình và các tổ chức thành viên bằng các hình thức phù hợp.

- Tham gia công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Đề án, phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc gương mẫu tuân thủ, chấp hành pháp luật; tăng cường chức năng giám sát trong việc xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo pháp luật được tôn trọng và thực hiện hiệu quả trên địa bàn phường.

- Phát động phong trào thi đua, vận động đoàn viên, hội viên gương mẫu tuân thủ pháp luật.

- Chủ động tích cực vận động nhân dân tự giác tìm hiểu pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình.

- Triển khai hiệu quả các mô hình gắn với triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị các cấp.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Đưa các nội dung giáo dục pháp luật, ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật vào chương trình học chính khóa, hoạt động ngoại khóa cho học sinh phù hợp với từng cấp học.

Triển khai thực hiện mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” - xây dựng môi trường sư phạm kỷ cương, nền nếp, gắn văn hóa học đường với tuân thủ pháp luật.

8. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường

Triển khai Kế hoạch đến toàn dân trên địa bàn tổ dân phố, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện.

Thực hiện hiệu quả Quy ước của tổ dân phố; phối hợp hòa giải, nắm tình hình, phản ánh kịp thời vi phạm, mâu thuẫn phát sinh ở cơ sở; không để phát sinh các trường hợp sử dụng vi phạm pháp luật (như ma túy, đất đai, xây dựng,...).

9. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh trên địa bàn phường

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, bảo hiểm xã hội, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, an toàn thực phẩm, đăng ký kinh doanh và các quy định pháp luật có liên quan.

- Chủ động xây dựng môi trường sản xuất, kinh doanh văn minh, an toàn, lành mạnh; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người lao động, người quản lý và người trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh; không kinh doanh hàng giả, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, gây mất mỹ quan đô thị và trật tự công cộng.

- Tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tham gia các phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện pháp luật với cơ quan có thẩm quyền; tham gia góp ý xây dựng chính quyền và cải cách thủ tục hành chính tại địa phương.

10. Nhân dân trên địa bàn phường

- Chủ động tìm hiểu, nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân; xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa, ứng xử đúng chuẩn mực trong cộng đồng dân cư.

- Tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tham gia hòa giải ở cơ sở, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư; không để phát sinh mâu thuẫn, tranh chấp kéo dài, hình thành điểm nóng về an ninh trật tự.

- Thực hiện tốt các quy định về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cư trú, bảo vệ tài sản công cộng và các quy định khác tại địa phương.

- Chủ động tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; kịp thời cung cấp thông tin, phản ánh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật cho cơ quan chức năng theo quy định.

- Tích cực tham gia các phong trào tự quản, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; góp phần xây dựng phường văn minh, kỷ cương, an toàn, thượng tôn và tuân thủ pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo, đề nghị các cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND&UBND phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để báo cáo);
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQVN phường và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Cơ quan, phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Đức

